

Số: 40/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 17 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 566/2020/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị Hà V, sinh năm 1984; HKTT: 38 Phan Lưu Thanh, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Địa chỉ: đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Đình T, sinh năm 1980; HKTT: 38 Phan Lưu Thanh, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Địa chỉ: đường T, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Đình T, sinh năm 1980 và chị Chu Thị Hà V, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Chu Ngọc H, sinh ngày 15/02/2013; Trần Thiện N, sinh ngày 30/7/2015 (hiện đang ở với anh T, chị V). Các đương sự thống nhất giao cháu Trần Chu Ngọc H cho chị Chu Thị Hà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Trần Thiện N cho anh Trần Đình T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Chu Thị Hà V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị V đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000nn ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TP. Tuy Hòa;*
- *TAND tỉnh Phú Yên;*
- *Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;*
- *UBND phường B, TP. Tuy H, tỉnh Phú Yên*
(ĐKKH ngày 18/01/2012, Số nn/2012, Quyển số nn/2011);
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân